

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5385/BYT-MT

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2021

V/v lấy ý kiến góp ý dự thảo Hướng dẫn
các phương án phòng, chống dịch khi có
trường hợp mắc COVID-19 tại
khu chung cư, khu dịch vụ.

Kính gửi:

.....

Hiện nay tình hình dịch COVID-19 có diễn biến phức tạp, xuất hiện các biến chủng vi rút SARS-CoV-2 có khả năng lây nhiễm nhanh, trên diện rộng với số lượng người mắc tăng cao và người mắc xuất hiện nhiều ở các chợ, trung tâm thương mại, nhà hàng và khu chung cư.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 về việc tăng cường hướng dẫn phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại khu chung cư và khu dịch vụ, Bộ Y tế đã rà soát các Quyết định (Quyết định số 2234/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020; Quyết định số 2225/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020 và Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021). Trên cơ sở đó, Bộ Y tế đã xây dựng dự thảo “Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại chung cư” và dự thảo “Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại khu dịch vụ”.

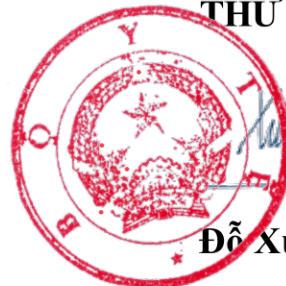
Bộ Y tế xin gửi Quý cơ quan dự thảo 02 Hướng dẫn nêu trên và kính đề nghị Quý cơ quan cho ý kiến góp ý; Văn bản góp ý đề nghị gửi về Bộ Y tế (qua Cục Quản lý môi trường y tế, địa chỉ email: moitruongydetulieu@gmail.com, số điện thoại 0989878739 hoặc 024.3227.2857) trước ngày 09/7/2021 để hoàn thiện và ban hành.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, MT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Xuân Tuyên
Đỗ Xuân Tuyên

DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN

1. Thành viên Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19
2. Ủy ban nhân dân 63 tỉnh/thành phố trực thuộc TW

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng”

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2225/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 về việc ban hành “[Luật Việt Nam](#) Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng”;

Xét đề nghị của đề nghị của Cục trưởng Quản lý môi trường y tế, Bộ y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng cục trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế; Viện trưởng các Viện trực thuộc Bộ Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng Y tế các Bộ, ngành; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTg. Phạm Minh Chính (để báo cáo);
- PTTg. Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thành viên BCĐQG PCD COVID-19;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Lưu: VT, MT.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

Đỗ Xuân Tuyên

BỘ Y TẾ**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HƯỚNG DẪN CÁC PHƯƠNG ÁN
PHÒNG, CHỐNG DỊCH KHI CÓ TRƯỜNG HỢP MẮC COVID-19
TẠI TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, SIÊU THỊ, CHỢ, NHÀ HÀNG**
(Theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày / /2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Hướng dẫn này được xây dựng dựa trên các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế, các Bộ, ngành liên quan và các hướng dẫn, phương án phòng, chống dịch đã và đang triển khai tại các tỉnh, thành phố.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Chủ động phát hiện sớm và xử lý kịp thời trường hợp nghi ngờ mắc COVID-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng.
- Đảm bảo an toàn về phòng, chống dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là PCD COVID - 19) và thực hiện mục tiêu kép; hạn chế tác động của dịch bệnh đến phát triển kinh tế và an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nguyên tắc người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn.
- Các địa phương, đơn vị quán triệt tinh thần “**chủ động tấn công**” và nguyên tắc phòng chống dịch “*phòng ngừa tích cực, phát hiện sớm, cách ly nhanh, điều trị hiệu quả, xử lý dứt điểm, nhanh chóng ổn định tình hình*”, luôn chuẩn bị cho các tình huống xấu hơn.
- Xác định nhiệm vụ PCD là trọng tâm, cấp bách và thường xuyên. Yêu cầu chấp hành nghiêm chỉ đạo của Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia PCD, thực hiện đầy đủ các hướng dẫn của Bộ Y tế và các Bộ, ngành trong công tác PCD.
- Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch, trên tinh thần “*chống dịch như chống giặc*” với chiến lược chuyển từ phòng ngự sang chủ động tấn công, lấy phòng dịch là cơ bản, là chiến lược, là lâu dài, là quyết định; gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống dịch.
- Chủ động phương án hậu cần, đáp ứng yêu cầu PCD với phương châm “**bốn TẠI CHỖ**” để ứng phó kịp thời, khẩn trương, hiệu quả.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG**2.1. Phạm vi**

Phương án này áp dụng cho trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng (bao gồm cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín, nhà hàng ăn uống) sau đây gọi chung là khu dịch vụ (KDV).

2.2. Đối tượng thực hiện

- Tổ chức, cá nhân quản lý/người phụ trách/giám đốc KDV (sau đây gọi chung là đơn vị quản lý KDV).
- Người sử dụng lao động.
- Người lao động, người làm việc, người bán hàng tại KDV (sau đây gọi tắt là NLĐ).
- Khách hàng vào KDV.

III. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH TẠI KDV

Các KDV thực hiện Quyết định số 2225/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng”, Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động, Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc bệnh COVID-19 tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu công nghiệp” đặc biệt tập trung triển khai các nội dung sau:

3.1. Đối với KDV:

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tại KDV, các Tổ an toàn COVID-19 tại KDV (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);
- Xây dựng phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại KDV; định kỳ tổ chức diễn tập các phương án phòng, chống dịch và xây dựng kế hoạch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho NLĐ; thực hiện cam kết tuân thủ các quy định phòng, chống dịch với chính quyền địa phương; tự đánh giá nguy cơ và cập nhật trên bản đồ an toàn COVID-19.
- Tuân thủ các quy định phòng, chống dịch; tăng cường thông gió tại KDV; giảm tiếp xúc bằng bố trí vách ngăn tại nhà ăn và suất ăn riêng; thực hiện họp trực tuyến, làm việc tại nhà (*với một số bộ phận hành chính, kế toán...*); lắp đặt camera giám sát các khu vực có nguy cơ; lập danh sách quản lý thông tin của NLĐ gửi chính quyền địa phương, cơ quan y tế liên quan; yêu cầu NLĐ thực hiện thông điệp 5K, ghi lại lịch trình tiếp xúc hàng ngày.
- Thực hiện việc quản lý NLĐ, yêu cầu khai báo y tế bắt buộc đặc biệt các trường hợp đi, đến từ khu vực có dịch hoặc tham gia các sự kiện tập trung đông người có nguy cơ cao; thực hiện xét nghiệm sàng lọc cho NLĐ.
- Yêu cầu NLĐ ký cam kết và thực hiện các quy định PCD COVID - 19.
- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn với thông tin đơn giản, dễ hiểu; đôn đốc công tác phòng, chống dịch tại KDV.
- Thành lập các tổ kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định phòng, chống dịch tại KDV, đặc biệt những nơi có nguy cơ lây lan cao; xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm quy định phòng, chống dịch.

3.2. Đối với các cơ sở cung cấp dịch vụ cho KDV (lương thực, thực phẩm, nguyên vật liệu, dịch vụ bảo vệ, vận chuyển, ngân hàng, điện lực, thu gom và xử lý rác thải, ...):

- Yêu cầu ký cam kết phòng, chống dịch với đơn vị quản lý, chính quyền địa phương;
- Thực hiện việc quản lý danh sách NLĐ, lịch trình, thời gian làm việc của NLĐ;
- Định kỳ thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên cho toàn bộ NLĐ;
- Yêu cầu NLĐ thực hiện thông điệp 5K, ghi lại lịch trình tiếp xúc hàng ngày.

V. CÁC PHƯƠNG ÁN KH CÓ TRƯỜNG HỢP MẮC COVID-19

4.1. Khi xuất hiện trường hợp mắc (NLĐ, khách hàng, người cung cấp dịch vụ) đang có mặt tại 01 bộ phận, vị trí của KDV

4.1.1. Các biện pháp phòng, chống dịch cần làm ngay

- Kích hoạt ngay các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 đã được phê duyệt.

- Quyết định phong tỏa tạm thời toàn bộ KDV hoặc vị trí làm việc có trường hợp mắc bệnh (F0) trên cơ sở tình hình thực tế.

- Cách ly tạm thời các trường hợp F0 tại chỗ tạm thời tại KDV và thông báo ngay cho cơ quan y tế để chuyển cách ly, điều trị và thực hiện khoanh vùng, khử khuẩn theo quy định.

- Thông báo cho toàn thể NLĐ, khách hàng đang có mặt tại KDV; yêu cầu NLĐ, khách hàng nghiêm túc khai báo y tế, thực hiện 5K, bộ phận nào ở yên bộ phận đó; không để xảy ra hoang mang, lo lắng với NLĐ, khách hàng.

- Rà soát toàn bộ NLĐ trong KDV theo danh sách quản lý và khách hàng có mặt tại KDV; khăn trương truy vết tất cả các trường hợp tiếp xúc gần (F1), các trường hợp tiếp xúc với F1 (F2), tuyệt đối không để bỏ sót; thực hiện cách ly y tế với các trường hợp F1, F2 theo quy định của Bộ Y tế.

- Lập danh sách NLĐ, khách hàng là F1, F2 (bao gồm cả các trường hợp NLĐ không có mặt tại KDV tại thời điểm phong tỏa nhưng là F1, F2) và gửi cho Sở Y tế/Trung tâm y tế cấp huyện nơi NLĐ, khách hàng đang lưu trú để xử trí theo quy định; đồng thời phối hợp với cơ quan y tế thông báo cho các đối tượng này ở yên tại nhà/nơi lưu trú, khai báo y tế và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo yêu cầu của cơ quan y tế;

- Phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh triển khai lấy mẫu xét nghiệm cho những NLĐ, khách hàng theo nguy cơ.

- Đánh giá mối liên quan dịch tễ của các bộ phận, vị trí làm việc khác với khu vực có F0:

+ Nếu có mối liên quan dịch tễ với khu vực có F0 và có nguy cơ lây lan rộng trong toàn bộ KDV thì xử lý như Tình huống 1, điểm a, mục 4.1.2, phần IV của Hướng dẫn này.

+ Nếu chỉ có mối liên quan dịch tễ với khu vực có F0 thì phối hợp với chính quyền địa phương quyết định cách ly tại nhà đối với tất cả NLĐ, khách hàng của

các bộ phận này theo quy định; lấy mẫu xét nghiệm với người cách ly tại nhà để khoanh vùng.

+ Nếu không có mối liên quan dịch tễ với khu vực có F0 thì tiếp tục rà soát kỹ để phát hiện F1. Nếu có F1 thì tách ra và đưa đi cách ly (tập trung hoặc tại nhà) ngay.

4.1.2. Các phương án xử lý tình huống tiếp theo khi có kết quả xét nghiệm

a. Tình huống 1: Phát hiện nhiều trường hợp mắc bệnh làm việc tại hầu hết các bộ phận, vị trí làm việc.

- Cách ly tạm thời các trường hợp F0 tại chỗ và thông báo ngay cho cơ quan y tế để chuyển cách ly, điều trị và thực hiện khoanh vùng, khử khuẩn theo quy định.

- Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F1, F2 của các F0 mới để thực hiện cách ly theo quy định. Tất cả NLĐ, khách hàng trong KDV được coi là F1 và thực hiện cách ly tập trung (tập trung hoặc tại nhà) ngay.

- Tiến hành phong tỏa tạm thời toàn bộ khu vực KDV.

- Thông báo ngay cho chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các cấp; khẩn trương điều tra, truy vết tất cả các trường hợp có liên quan và thông tin cho các cơ quan liên quan, các KDV lân cận; thiết lập phương án cách ly tập trung ngay tại KDV trong trường hợp cần cách ly tập trung số lượng lớn NLĐ, khách hàng (nếu đủ điều kiện).

b. Tình huống 2: Phát hiện nhiều trường hợp mắc bệnh tập trung trong cùng bộ phận, vị trí làm việc.

- Cách ly tạm thời các trường hợp F0 tại chỗ và thông báo ngay cho cơ quan y tế để chuyển cách ly, điều trị và thực hiện khoanh vùng, khử khuẩn theo quy định.

- Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F1, F2 của các F0 mới để thực hiện cách ly theo quy định. Tất cả NLĐ, khách hàng trong cùng bộ phận, vị trí làm việc nơi có trường hợp mắc bệnh được coi là F1 và thực hiện cách ly tập trung hoặc tại nhà theo quy định.

- Yêu cầu toàn bộ NLĐ, khách hàng khai báo y tế bắt buộc với chính quyền địa phương và y tế cơ sở nơi cư trú để phối hợp theo dõi và quản lý.

c. Tình huống 3: Không phát hiện trường hợp mắc bệnh; tất cả các mẫu xét nghiệm trong KDV âm tính

Rà soát toàn bộ NLĐ trong KDV theo danh sách quản lý để tiếp tục theo dõi, giám sát và định kỳ thực hiện xét nghiệm sàng lọc (1 tuần/lần) để kịp thời phát hiện các trường hợp có triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh.

4.2. Khi xuất hiện trường hợp mắc (NLĐ, khách hàng, người cung cấp dịch vụ) không có mặt tại KDV

4.2.1. Các biện pháp phòng, chống dịch cần làm ngay

- Kích hoạt ngay các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 đã được phê duyệt.

- Quyết định phong tỏa tạm thời toàn bộ KDV hoặc vị trí làm việc có trường hợp mắc bệnh (F0) đã làm việc (NLĐ), giao dịch (khách hàng, người cung cấp dịch vụ) trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế.

- Thông báo cho toàn thể NLD, khách hàng đang có mặt tại KDV; yêu cầu NLD, khách hàng nghiêm túc khai báo y tế, thực hiện 5K, bộ phận nào ở yên bộ phận đó; không để xảy ra hoang mang, lo lắng với NLD, khách hàng.

- Rà soát toàn bộ NLD trong KDV theo danh sách quản lý; khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp tiếp xúc gần (F1), các trường hợp tiếp xúc với F1 (F2), tuyệt đối không để bỏ sót; thực hiện cách ly y tế với các trường hợp F1, F2 theo quy định của Bộ Y tế.

- Lập danh sách NLD là F1, F2 và gửi cho Sở Y tế/Trung tâm y tế cấp huyện nơi NLD, khách hàng, người cung cấp dịch vụ đang lưu trú để xử trí theo quy định; đồng thời phối hợp với cơ quan y tế thông báo cho các đối tượng này ở yên tại nhà/nơi lưu trú, khai báo y tế và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo yêu cầu của cơ quan y tế;

- Phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh triển khai lấy mẫu xét nghiệm cho những NLD, khách hàng theo nguy cơ.

- Đánh giá mối liên quan dịch tễ của các bộ phận, vị trí làm việc khác với khu vực có F0:

+ Nếu có mối liên quan dịch tễ với khu vực có F0 và có nguy cơ lây lan rộng trong toàn bộ KDV thì xử lý như Tình huống 1, điểm a, mục 4.1.2, phần IV của Hướng dẫn này.

+ Nếu chỉ có mối liên quan dịch tễ với khu vực có F0 thì phối hợp với chính quyền địa phương quyết định cách ly tại nhà đối với tất cả NLD, khách hàng của các bộ phận này theo quy định; lấy mẫu xét nghiệm với người cách ly tại nhà để khoanh vùng.

+ Nếu không có mối liên quan dịch tễ với khu vực có F0 thì tiếp tục rà soát kỹ để phát hiện F1. Nếu có F1 thì tách ra và đưa đi cách ly tập trung ngay.

4.2.2. Các phương án xử lý tình huống tiếp theo khi có kết quả xét nghiệm

a. Tình huống 1: Phát hiện nhiều trường hợp mắc bệnh đã từng làm việc, giao dịch tại hầu hết các bộ phận, vị trí làm việc.

- Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F1, F2 của các F0 mới để thực hiện cách ly theo quy định. Tất cả NLD trong KDV được coi là F1 và thực hiện cách ly tập trung ngay.

- Tiến hành phong tỏa tạm thời toàn bộ khu vực KDV.

- Thông báo ngay cho chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các cấp; khẩn trương điều tra, truy vết tất cả các trường hợp có liên quan và thông tin cho các cơ quan liên quan, các KDV lân cận; thiết lập phương án cách ly tập trung ngay tại KDV trong trường hợp cần cách ly tập trung số lượng lớn NLD. Các trường hợp khách hàng đang ở KDV sẽ là F2 thực hiện cách ly tại nhà.

b. Tình huống 2: Phát hiện nhiều trường hợp mắc bệnh đã từng làm việc, giao dịch tập trung trong cùng bộ phận, vị trí làm việc.

- Cách ly các trường hợp F0 tại chỗ và thông báo ngay cho cơ quan y tế để chuyển cách ly, điều trị và thực hiện khoanh vùng, khử khuẩn theo quy định.

- Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F1, F2 của các F0 mới để thực hiện cách ly theo quy định. Tất cả NLD, khách hàng trong cùng bộ phận, vị trí

làm việc nơi có trường hợp mắc bệnh được coi là F1 và thực hiện cách ly theo quy định.

- Yêu cầu toàn bộ NLĐ, khách hàng khai báo y tế bắt buộc với chính quyền địa phương và y tế cơ sở nơi cư trú để phối hợp theo dõi và quản lý.

c. Tình huống 3: Không phát hiện trường hợp mắc bệnh; tất cả các mẫu xét nghiệm trong KDV âm tính

Rà soát toàn bộ NLĐ trong KDV theo danh sách quản lý để tiếp tục theo dõi, giám sát và định kỳ thực hiện xét nghiệm sàng lọc (1 tuần/lần) để kịp thời phát hiện các trường hợp có triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh.

4.3. Khi xuất hiện trường hợp bệnh tại nhiều bộ phận, vị trí của KDV

- KDV có trường hợp mắc bệnh áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 như hướng dẫn tại Mục 4.1 phần IV của Hướng dẫn này.

- Tiến hành phong tỏa toàn bộ KDV.

- Cách ly tập trung hoặc tại nhà các trường hợp F1.

Căn cứ kết quả đánh giá nguy cơ và diễn biến tình hình dịch thực tế tại KDV, Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét quyết định việc tiếp tục hoặc dừng hoạt động để đảm bảo quy định phòng, chống dịch.

4.4. Vệ sinh khử khuẩn tại KDV có trường hợp mắc bệnh

Tiến hành vệ sinh khử khuẩn theo hướng dẫn tại mục IV Phần thứ hai “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng” kèm theo Quyết định số 2225/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19.

V. PHƯƠNG ÁN XÉT NGHIỆM CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

5.1. Khi chưa xuất hiện trường hợp mắc COVID-19 tại KDV

Tổ chức xét nghiệm sàng lọc bằng xét nghiệm nhanh kháng nguyên hoặc xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR mẫu gộp, tối thiểu 05-07 ngày/lần cho: toàn bộ NLĐ tham gia cung cấp các dịch vụ có tiếp xúc với khách hàng tại KDV và tối thiểu 20% NLĐ có nguy cơ cao (lưu ý các đối tượng thuộc bộ phận quản lý hành chính KDV, người vận chuyển, giao nhận hàng...). Nếu kết quả xét nghiệm dương tính, thực hiện cách ly và xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn để khẳng định.

5.2. Khi xuất hiện trường hợp bệnh tại 01 bộ phận, vị trí làm việc của KDV

- Đối với các trường hợp F1 làm cùng bộ phận, vị trí làm việc: xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn.

- Đối với các trường hợp không làm cùng bộ phận, vị trí làm việc trong KDV; các trường hợp F2 làm cùng bộ phận, vị trí làm việc và toàn bộ NLĐ còn lại: xét nghiệm nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR mẫu gộp; nếu kết quả xét nghiệm dương tính thì xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn.

5.3. Khi xuất hiện trường hợp mắc tại nhiều bộ phận, vị trí làm việc của KDV

5.3.1. KDV có trường hợp bệnh: Tiến hành sàng lọc như hướng dẫn tại Mục 5.2 của hướng dẫn này.

5.3.2. KDV không có trường hợp bệnh: Thực hiện xét nghiệm kháng nguyên nhanh hoặc RT-PCR mẫu gộp cho: Toàn bộ NLĐ (nếu đủ năng lực) hoặc tối thiểu 50% NLĐ. Ưu tiên xét nghiệm cho nhóm NLĐ có nguy cơ cao (bảo vệ, người bán hàng, ban quản lý, tổ an toàn COVID-19...).

5.4. Đối với các trường hợp là khách hàng, người cung cấp dịch vụ:

Phối hợp với chính quyền địa phương, đơn vị cung cấp dịch vụ để thực hiện xét nghiệm kháng nguyên nhanh hoặc RT-PCR mẫu gộp cho các trường hợp F1, F2.

VI. CÁC PHƯƠNG ÁN CÁCH LY Y TẾ TẠM THỜI

Phương án cách ly y tế tạm thời trước khi đưa các đối tượng F1, F2 đi cách ly theo quy định của Bộ Y tế thực hiện theo quy tắc chung:

- Các trường hợp là F1 thực hiện cách ly tập trung hoặc tại nhà.
- Các trường hợp là F2 thực hiện cách ly tại nhà.
- Bố trí cách ly F1, F2 theo nhóm nguy cơ trên nguyên tắc những người cùng bộ phận, vị trí làm việc được bố trí cùng khu vực; cùng môi liên quan dịch tễ;
- Thực hiện xét nghiệm cho F1 định kỳ để xử lý kịp thời.

VII. PHƯƠNG ÁN DI CHUYỂN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

7.1. Khi chưa có trường hợp bệnh xuất hiện

- NLĐ sử dụng phương tiện di chuyển cá nhân: Thực hiện 5K, cài đặt, sử dụng ứng dụng Bluezone, ghi lại lịch trình di chuyển.
- NLĐ sử dụng phương tiện công cộng: Thực hiện 5K, cài đặt, sử dụng ứng dụng Bluezone, ghi lại lịch trình di chuyển, thông tin về phương tiện; không sử dụng phương tiện công cộng khi có một trong các biểu hiện sốt, ho, đau họng, khó thở.

7.2. Khi xuất hiện trường hợp bệnh tại cộng đồng nơi có KDV

Thực hiện theo mục 7.1 phần VII của hướng dẫn này; Khuyến khích NLĐ sử dụng phương tiện di chuyển cá nhân, hạn chế di chuyển bằng phương tiện công cộng.

VIII. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC KINH DOANH KHI CÓ DỊCH TẠI KDV

8.1. Yêu cầu chung

- Tất cả KDV trước khi quay trở lại hoạt động phải được rà soát, kiểm tra đánh giá điều kiện an toàn phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn tại Quyết định số 2225/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động, Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc bệnh COVID-19 tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu công nghiệp” và có đầy đủ các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19.

- Các KDV phải cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, điều kiện, phương án tổ chức kinh doanh đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19; quy mô do chính quyền địa phương quy định.

- Các cơ quan của tỉnh/thành phố, UBND cấp quận/huyện, xã tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát KDV thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

8.2. Các yêu cầu để tổ chức kinh doanh trở lại tại KDV

8.2.1. Điều kiện chung để tổ chức kinh doanh

- Chỉ sử dụng NLD đã được cơ quan y tế và chính quyền địa phương nơi lưu trú hoặc tạm trú xác nhận đã được kiểm soát nguy cơ lây nhiễm dịch trong thời gian trước ngày dự kiến làm việc 28 ngày và có 02 lần xét nghiệm RT-PCR có kết quả âm tính trước thời gian dự kiến làm việc 14 ngày (trong đó lần gần nhất trước khi quay trở lại làm việc tại KDV là 01 ngày), không có các biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh.

- Trước khi tổ chức kinh doanh lại ít nhất 03 ngày: KDV bố trí xét nghiệm SARS-COV-2 bằng test nhanh kháng nguyên cho toàn bộ NLD.

- Xét nghiệm sàng lọc cho NLD định kỳ, theo yêu cầu của cơ quan y tế địa phương.

- Hàng tuần gửi danh sách toàn bộ đơn vị cung cấp dịch vụ thường xuyên giao dịch trực tiếp với KDV tới Sở Y tế để theo dõi.

- Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ cho KDV: NLD phải có kết quả xét nghiệm RT-PCR âm tính 01 ngày trước khi KDV hoạt động trở lại; định kỳ 01 lần/tuần phải xét nghiệm sàng lọc; hàng tuần báo cáo danh sách NLD cho Ban Quản lý các KDV để quản lý, theo dõi; bố trí vùng đệm để giao nhận hàng.

- Hạn chế tối đa sử dụng lao động ngắn hạn, thời vụ. Trường hợp cần thiết sử dụng thì NLD phải có 03 lần xét nghiệm RT-PCR có kết quả âm tính (mỗi lần cách nhau 07 ngày, lần cuối cùng trước 01 ngày trước khi vào làm việc tại KDV) và phải xét nghiệm sàng lọc hàng tuần.

- Trường hợp KDV không có bộ phận y tế tại KDV thì phải ký kết hợp đồng với đơn vị y tế.

- Thực hiện theo đúng các quy định tại Quyết định số 2225/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020 và tổ chức thực hiện 5K.

9.2.2. Quy mô kinh doanh: Căn cứ tình hình dịch, các cơ quan của tỉnh/thành phố, UBND cấp quận/huyện, xã quy định về quy mô kinh doanh và tỷ lệ khách hàng mỗi lần vào KDV.

9.2.3. KDV phải cam kết thực hiện các quy định về phòng, chống dịch COVID-19

- Quy định về phòng, chống dịch COVID-19 tại KDV đối với NLD, khách hàng, người cung cấp dịch vụ; xét nghiệm sàng lọc...

- Các quy định khác theo yêu cầu của chính quyền địa phương.

X. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19

10.1. Lựa chọn KDV theo thứ tự ưu tiên

- KDV có trường hợp F0

- KDV có trường hợp F1
- KDV gần KDV có trường hợp F0
- KDV nằm trên địa bàn hành chính cấp xã có trường hợp F0
- KDV nằm trên địa bàn hành chính cấp xã có trường hợp F1
- KDV gần KDV có trường hợp F1

10.2. Người được chọn trong KDV

Ưu tiên tiêm trước với NLD (cả VN và nước ngoài) theo thứ tự như sau:

- Người tiếp xúc với trường hợp F1 sau khi hết cách ly và chưa được tiêm.
- NLD sinh sống tại vùng có trường hợp mắc bệnh hoặc đi lại, di chuyển từ nơi có ổ dịch về.
- Đơn vị quản lý KDV, người sử dụng lao động.
- Nhân viên y tế cơ quan.
- NLD tiếp xúc trực tiếp với khách hàng.
- Người giao hàng, vận chuyển, cung cấp hàng hóa.
- Bảo vệ, nhà xe
- Công nhân vệ sinh.
- Nhân viên tổ an toàn COVID-19 trong KDV.
- NLD khác.

Căn cứ vào tình hình thực tế, đơn vị quản lý có thể quyết định thêm một số đối tượng khác.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

11.1. Ủy ban nhân dân/Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai các phương án phòng, chống dịch khi có ca mắc COVID-19 tại KDV; kiểm tra, giám sát việc thực hiện; xử lý nghiêm, quyết định dừng các KDV không có hoặc không thực hiện phương án phòng, chống dịch COVID-19;

- Bố trí đầy đủ nguồn lực để triển khai các phương án khi có trường hợp mắc COVID-19 tại KDV.

11.2. Đơn vị quản lý KDV, Sở Công thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tại các KDV;
- Yêu cầu KDV ký cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

11.3. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Ban hành các quy định về an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong KDV theo phân công; tham mưu UBND cấp tỉnh cho dừng hoạt động đối với KDV không an toàn.

- Xây dựng kế hoạch, phương án xét nghiệm, theo dõi y tế, chăm sóc, điều trị.

11.4. Các Sở, ban, ngành khác

- Thực hiện theo phân công của UBND/BCĐ phòng, chống dịch cấp tỉnh;
- Sở Công thương: đôn đốc các KDV cập nhật bản đồ an toàn COVID-19.

- Công an tỉnh: quản lý thường trú, tạm trú của NLD; đảm bảo an ninh trật tự tại các KDV.

11.5. Các KDV

- Triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 theo Quyết định số 2225/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020; xây dựng và triển khai các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại KDV.

- Ký cam kết thực hiện hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 với chính quyền địa phương.

- Yêu cầu các đơn vị cung cấp dịch vụ ký cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và kiểm tra việc thực hiện; báo cáo danh sách các đơn vị cung cấp dịch vụ cho đơn vị quản lý KDV.

Trên đây là nội dung Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại KDV. Trên cơ sở hướng dẫn này và diễn biến thực tế tình hình dịch bệnh trên địa bàn, chính quyền các cấp và các KDV xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp phòng chống dịch phù hợp và đảm bảo an toàn kinh doanh. Hướng dẫn này sẽ được cập nhật, sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế trong công tác phòng, chống dịch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có các khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ với Bộ Y tế (Cục Quản lý môi trường y tế) để được hướng dẫn, giải quyết.

Phụ lục
Hướng dẫn thành lập “Tổ An toàn COVID-19”
tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng (KDV)

1. Mục tiêu

Hỗ trợ tuyên truyền, giám sát, triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 tại các KDV.

2. Cách thức tổ chức

- Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu của từng địa phương, đối với các KDV quy mô lớn có thể xem xét thành lập các “Tổ An toàn COVID-19” tại KDV.

- Mỗi “Tổ An toàn COVID-19” có từ 03 - 05 người, thành phần gồm: lãnh đạo KDV hoặc bộ phận, thành viên là NLĐ có tinh thần trách nhiệm cao, gương mẫu.

- Các “Tổ An toàn COVID-19” do Lãnh đạo KDV ra quyết định thành lập.

3. Nhiệm vụ của “Tổ An toàn COVID-19” tại KDV:

Hỗ trợ Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của KDV triển khai thực hiện các hướng dẫn phòng, chống dịch theo Quyết định số 2225/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020, cụ thể là:

- Tuyên truyền, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 của người lao động, khách hàng tại KDV.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát về tình sức khỏe của NLĐ

- Phát hiện, nhắc nhở, kiến nghị người có trách nhiệm xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về công tác phòng, chống dịch tại KDV theo nội quy phòng, chống dịch của KDV và quy định phòng, chống dịch của chính quyền địa phương. Báo cáo kịp thời cho lãnh đạo đơn vị quản lý và bộ phận y tế của KDV khi phát hiện trường hợp người lao động có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 (Ho, sốt, khó thở...) để xử lý theo quy định.

- Hỗ trợ KDV và cơ quan chức năng truy vết các trường hợp F1, F2 và các trường hợp khẩn cấp khi KDV có trường hợp mắc COVID-19 hoặc phải cách ly theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch phù hợp khác do lãnh đạo KDV phân công.